

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thuyết minh và kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học
“Nghiên cứu áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong dạy học
Hóa học ở trường Trung học cơ sở, tỉnh Bình Định”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 93/2006/TTLT/BTC-BKHCN ngày 04/10/2006 của Liên Bộ Tài chính - Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 10/2010/QĐ-CTUBND ngày 11/6/2010 của UBND tỉnh Bình Định về việc quy định mức chi phân bổ dự toán và thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 02/8/2007 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 25/02/2013 của UBND tỉnh Bình Định Phê duyệt danh mục đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực hiện năm 2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 737/TTr-SKHCN ngày 17/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này thuyết minh và kinh phí thực hiện đề tài với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đề tài: “Nghiên cứu áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong dạy học Hóa học ở trường Trung học cơ sở, tỉnh Bình Định” - Mã số: 03-05-2013.

2. Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định.

3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Lê Ngọc Vịnh.

4. Mục tiêu của đề tài:

- Đánh giá thực trạng dạy học bằng phương pháp bàn tay nặn bột (PPBTN); năng lực nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng (KHSPUD) của giáo viên (GV) Hóa học bậc Trung học cơ sở (THCS); kỹ năng nghiên cứu khoa học (NCKH) cơ bản của học sinh (HS) lớp 9.

- Áp dụng PPBTNB vào dạy học môn Hóa học ở một số trường THCS tỉnh Bình Định góp phần đổi mới phương pháp dạy học, phát triển kỹ năng NCKH cho học sinh và nâng cao năng lực nghiên cứu KHSPƯD cho giáo viên.

5. Nội dung thực hiện:

a) Đánh giá thực trạng dạy học bằng PPBTNB và năng lực nghiên cứu KHSPƯD của giáo viên Hóa học THCS; kỹ năng NCKH cơ bản của học sinh lớp 9.

Xây dựng chuyên đề: Thực trạng, nguyên nhân, giải pháp nâng cao năng lực dạy học bằng PPBTNB và nghiên cứu KHSPƯD của giáo viên môn Hóa THCS; phát triển kỹ năng NCKH của học sinh THCS (chuyên đề loại 2).

b) Nghiên cứu biên soạn tài liệu và tập huấn cho giáo viên Hóa học áp dụng PPBTNB nhằm góp phần đổi mới phương pháp dạy học và phát triển kỹ năng NCKH cho học sinh.

- Biên soạn 5 chuyên đề về tài liệu tập huấn:

+ *Chuyên đề*: Những nội dung cơ bản của PPBTNB (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: Đánh giá dạy học bằng PPBTNB (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: Những nội dung cơ bản về kỹ năng nghiên cứu khoa học của học sinh và biện pháp rèn kỹ năng NCKH cho học sinh thông qua áp dụng PPBTNB (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: Đánh giá kỹ năng NCKH của học sinh trong dạy học Hóa học (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: Những vấn đề cơ bản của Nghiên cứu KHSPƯD và định hướng nhóm đề tài áp dụng NCKHSP trong môn Hóa học (chuyên đề loại 2)

- Biên soạn 07 chuyên đề gồm hệ thống giáo án dạy học bằng PPBTNB; câu hỏi và bài tập rèn kỹ năng NCKH của học sinh, cụ thể:

+ *Chuyên đề*: 02 giáo án (GA) loại bài về thuyết, khái niệm, định luật ở lớp 8 (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: 02 GA loại bài về chất và hợp chất vô cơ lớp 8 (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: 02 GA loại bài về thuyết, khái niệm, định luật ở lớp 9 (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: 02 GA loại bài về các hợp chất vô cơ lớp 9 (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: 02 GA loại bài về kim loại và phi kim lớp 9 (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: 02 GA loại bài về hợp chất hữu cơ lớp 9 (chuyên đề loại 2).

+ *Chuyên đề*: Câu hỏi và bài tập rèn kỹ năng NCKH cho HS lớp 8, lớp 9 (chuyên đề loại 2).

c) Xây dựng mô hình thí điểm dạy học bằng PPBTNB

- Chọn 03 trường thí điểm dạy học bằng PPBTNB: 01 trường tại thành phố Quy Nhơn, 01 trường tại thị trấn Phù Mỹ, 01 trường tại huyện Hoài Nhơn;

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 10/2013 đến hết tháng 5/2015 (ứng với năm học lớp 8 và lớp 9).

- Ba giáo viên dạy 3 lớp thực nghiệm tiến hành đề tài nghiên cứu KHSPUD dạy học theo PPBTNT và Xây dựng 03 chuyên đề loại 2: “*Báo cáo kết quả nghiên cứu KHSPUD với chủ đề áp dụng PPBTNB trong dạy môn Hóa học*”.

- Xây dựng 02 băng video dạy học bằng PPBTNB lớp 8, lớp 9.

d) Đánh giá tác động PPBTNB đến sự phát triển kỹ năng NCKH của HS

Xây dựng 01 chuyên đề: Tác động PPBTNB góp phần phát triển kỹ năng NCKH cho học sinh (chuyên đề loại 2).

đ) Tổ chức 1 lần Hội thảo khoa học

e) Tổng số phiếu điều tra: Tổng số 864 phiếu, gồm 2 loại mẫu phiếu.

6. Dạng sản phẩm, kết quả tạo ra:

Sản phẩm dạng I:

- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.

- Báo cáo tóm tắt.

- Báo cáo 17 chuyên đề.

Sản phẩm dạng II:

- 01 bài báo khoa học về kết quả nghiên cứu đăng trên Tạp chí KH&CN tỉnh Bình Định.

- 02 băng video dạy học theo PPBTNB.

7. Thời gian thực hiện: 24 tháng.

8. Kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện đề tài từ nguồn sự nghiệp KH&CN địa phương: 405.942.000 đồng (*Bốn trăm lẻ năm triệu, chín trăm bốn mươi hai ngàn đồng*).

Trong đó:

- Kinh phí khoán chi: 314.660.000 đồng (*Ba trăm mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- Kinh phí không khoán chi: 91.282.000 đồng (*Chín mươi một triệu, hai trăm tám mươi hai ngàn đồng*).

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở cho công tác lập kế hoạch cấp phát và quản lý vốn đầu tư thực hiện đề tài.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành thương thảo ký kết hợp đồng với cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đề tài nêu ở Điều 1 theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý khoa học và công nghệ. Đồng thời phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát quá trình triển khai thực hiện đề tài và tổ chức nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện đề tài theo quy định để làm cơ sở cho việc thanh quyết toán kinh phí khi đề tài hoàn thành.

gh

Cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung được duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đề tài nêu tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT Trần Thị Thu Hà;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K16.

th

